

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1342 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 18 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới; sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 1342/TTr-SGTVT ngày 18 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, căn cứ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xác lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính áp dụng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Trường Huy

Phụ lục**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, UBND CẤP HUYỆN TỈNH CAO BẰNG***(Kèm theo Quyết định số: 1342/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)***I. Cấp tỉnh (01 quy trình)****Quy trình giải quyết nhóm thủ tục hành chính:**

- Công bố hoạt động cảng thủy nội địa (1.009456)
- Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa (1.004242)
- Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa (1.009444)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	02 giờ	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHKT&QLGT	04 giờ	04 giờ
Bước 3	- Thụ lý hồ sơ, thẩm tra, thẩm định hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét duyệt	- Công chức Phòng KHKT&QLGT - Lãnh đạo Phòng KHKT&QLGT	56 giờ	16 giờ
Bước 4	Trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả TTHC	- Lãnh đạo Phòng KHKT&QLGT	04 giờ	04 giờ
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	04 giờ	04 giờ

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 62+63+64+65+66+67+68+69/Ngày 30/10/2024

Bước 6	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa	Văn thư Sở Giao thông vận tải	02 giờ	02 giờ
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin	Công chức tại Bộ phận	Không tính thời	Không tính thời

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
	về kết quả đã có tại Bộ phận một cửa; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả	một cửa	gian	gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			72 giờ (09 ngày làm việc)	32 giờ (04 ngày làm việc)

II. Cấp huyện (02 quy trình):

Quy trình số 01

1. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa (1.009452).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hạ tầng (các huyện); Phòng Quản lý đô thị (thành phố)	04 giờ
Bước 3	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ. - Gửi Văn bản đề nghị Chi cục đường thủy nội địa khu vực	Công chức Phòng Kinh tế hạ tầng (các huyện); Phòng Quản lý đô thị (thành phố)	04 giờ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm)
Bước 4	Chi cục đường thủy nội địa khu vực tiếp nhận và có văn bản trả lời	Chi cục đường thủy nội địa khu vực	40 giờ
Bước 5	Sau khi nhận được văn bản trả lời của Chi cục đường thủy nội địa khu vực, Chuyên viên thụ lý hồ sơ trình Lãnh đạo phòng xem xét duyệt	Công chức Phòng Kinh tế hạ tầng (các huyện); Phòng Quản lý đô thị (thành phố)	12 giờ
Bước 6	Trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hạ tầng (các huyện); Phòng Quản lý đô thị (thành phố)	04 giờ
Bước 7	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo UBND cấp huyện	04 giờ
Bước 8	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa	Văn thư UBND cấp huyện	02 giờ
Bước 9	Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Bộ phận một cửa; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả	Công chức tại Bộ phận một cửa	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			72 giờ (09 ngày làm việc)

Quy trình số 02

Quy trình giải quyết nhóm TTHC:

1. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính (1.009453).
2. Công bố hoạt động bến thủy nội địa (1.009454).
3. Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính (1.009455).
4. Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa (1.003658).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
-------------------------	---------------------------	------------------------------	--

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Bộ phận một cửa	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hạ tầng (các huyện); Phòng Quản lý đô thị (thành phố)	04 giờ
Bước 3	- Thụ lý hồ sơ, thẩm tra, thẩm định hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét duyệt	Công chức Phòng Kinh tế hạ tầng (các huyện); Phòng Quản lý đô thị (thành phố)	16 giờ
Bước 4	Trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hạ tầng (các huyện); Phòng Quản lý đô thị (thành phố)	04 giờ
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo UBND cấp huyện	04 giờ
Bước 6	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa	Văn thư UBND cấp huyện	02 giờ
Bước 7	Xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có tại Bộ phận một cửa; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả	Công chức tại Bộ phận một cửa	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ (04 ngày làm việc)